



Trần Văn Giàu (bí danh: Hồ Nam; bút danh: Tâm Vu, Gió Nồm, M. N.; sinh 1911)

Trần Văn Giàu (bí danh: Hồ Nam; bút danh: Tâm Vu, Gió Nồm, M. N.; sinh 1911), nhà hoạt động cách mạng, nhà khoa học, nhà giáo Việt Nam. Đồng chủ tịch danh dự Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam (cùng với đại tướng Võ Nguyên Giáp).

Quê: xã An Lạc Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tân An (nay là tỉnh Long An).
Xuất thân trong một gia đình có truyền thống đấu tranh yêu nước. Năm 15 tuổi, lên Sài Gòn học. Năm 1926, tham gia biểu tình đưa tang Phan Châu Trinh.
Năm 1928, sang Pháp học. Tháng 5. 1930, tham gia biểu tình trước dinh tổng thống Pháp đòi huỷ án tử hình đối với các thủ lĩnh cuộc Khởi nghĩa Yên Bái, do đó bị trục xuất về Việt Nam. Năm 1931, học tại Trường Đại học Phương Đông ở Matxcova. Đầu 1933, bí mật trở về nước. Tháng 6.1935, bị toà án Sài Gòn kết án 5 năm tù và bị đày ra Côn Đảo. Tháng 4.1940, được tha, nhưng bị bắt lại sau mấy ngày và bị đưa đi an trí ở trại Tà Lài. Năm 1941, trở về hoạt động cách mạng. Tháng 10.1943, được bầu làm bí thư Xứ uỷ Nam Kỳ. Tháng

8.1945, tham gia lãnh đạo giành chính quyền ở Sài Gòn và các tỉnh ở Nam Bộ. Tháng 9. 1945, được cử làm chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ. Những năm 1946 - 1948, được Trung ương giao làm nhiệm vụ quốc tế giúp Campuchia xây dựng lực lượng kháng chiến. Năm 1949, về nước, làm tổng giám đốc Nha Thông tin. Năm 1951, về Bộ Giáo dục, tham gia xây dựng ngành dự bị đại học và sư phạm cao cấp. Năm 1954, chủ nhiệm Khoa Sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Những năm 1962 - 1975, công tác tại Viện Sử học thuộc Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam. Từ sau 1975 đến nay, tiếp tục nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội.

Những công trình nghiên cứu của ông thể hiện kiến thức uyên thâm trên các lĩnh vực triết học, lịch sử, văn hoá: "Biện chứng pháp", "Vũ trụ quan", "Duy vật lịch sử", "Sự phát triển của tư tưởng Việt Nam thế kỉ 19 đến Cách mạng tháng Tám", "Giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam", "Sự khủng hoảng của chế độ nhà Nguyễn trước 1858", "Lịch sử chống xâm lăng", "Giai cấp công nhân Việt Nam", "Lịch sử cận đại Việt Nam", "Miền Nam giữ vững thành đồng", "Địa chí văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh"...

Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều huân chương cao quý khác. Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I (1996). Nhà giáo Nhân dân (1992). Anh hùng Lao động thời kì đổi mới (2003).

Trần Văn Kỳ (1915 - 12/1968)

(1915 - 12/1968) Đồng chí Hoàng Sâm, tên thật là Trần Văn Kỳ, sinh năm 1915, xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo ở xã Lê Lợi, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Năm 1927, khi đồng chí Sâm mới 12 tuổi đã rời làng quê sang Xiêm (Thái Lan sinh sống). Năm 1928-1929, khi đồng chí Nguyễn Ái Quốc với bí danh là Thầu Chín sang hoạt động cách mạng ở Xiêm, Trần Văn Kỳ được chọn làm liên lạc trong suốt thời gian Người hoạt động ở Xiêm. Năm 1933, Trần Văn Kỳ được kết nạp vào Đoàn thanh niên cộng sản, sau đó được kết nạp vào Đảng cộng sản Đông Dương. Năm 1934, đồng chí Kỳ bị mật thám Thái Lan bắt và giao cho lãnh sự Pháp ở Băng Cốc tra tấn, hỏi cung. Sau gần một năm giam giữ vì không có chứng cứ cụ thể, chúng phải thả và trục xuất ngay sau đó. Rời Thái Lan, ông sang Quảng Tây, Trung Quốc, gặp Phùng Chí Kiên, tham gia “Điền kiểm quế biên khu du kích đội” - một tổ chức kháng Nhật của Đảng cộng sản Trung Quốc hoạt động ở 3 tỉnh biên giới Quảng Tây, Vân Nam, Quý Châu. Giữa năm 1940, ông học quân sự ở Trường Trương Bội Công, được gặp Thầu Chín (Nguyễn Ái Quốc) và được Người đặt cho bí danh là Hoàng Sâm. Sau đó ông cùng 40 cán bộ ở Cao Bằng từ bỏ Trường Trương Bội Công trở về nước hoạt động. Cuối năm 1940, Hoàng Sâm được dự lớp huấn luyện cán bộ về công tác tổ chức các đoàn thể quần chúng nhằm chuẩn bị thành lập mặt trận dân tộc dân chủ rộng rãi, lớp học này do lãnh tụ Nguyễn Ái

Quốc cùng các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Phùng Chí Kiên, Phạm Văn Đồng, Vũ Anh trực tiếp giảng dạy.

Ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ Trung Quốc về Pác Bó – Cao Bằng. Tháng 5/1941, Người triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 tại Khuổi Nặm. Hoàng Sâm được Nguyễn Ái Quốc giao nhiệm vụ tổ chức đường dây qua Lạng Sơn để đón đại biểu về dự hội nghị quan trọng này. Cuối năm 1941, Hoàng Sâm làm đội phó đội vũ trang Cao Bằng. Thời gian này, ở biên giới Việt – Trung, nạn thổ phi hoành hành dữ dội, Trần Sơn Hùng (bí danh của Hoàng Sâm) được chúng kiêng nể bởi sự gan dạ, dũng cảm và tài ba, có biệt tài phi ngựa không cần yên cương, bắn súng ngắn cả hai tay, bọn trùm phi khét tiếng như Voòng A Sáng, Voòng An Sính, Lý Xiu... nghe danh “ông Trần” đều phải kiêng nể. Hoàng Sâm không quản nguy hiểm vào tận sào huyệt của chúng thì bắn súng, cưỡi ngựa, ném lựu đạn. Những hoạt động khôn khéo, dũng cảm của Hoàng Sâm cùng với uy tín cá nhân của ông đã hạn chế sự phá phách, lộng hành của các toán phi, tạo điều kiện cho các hội cứu quốc ở vùng Lục Khu (Hà Quảng) phát triển. Tháng 7/1943, Hoàng Sâm được giao nhiệm vụ tổ chức, bảo vệ các tổ xung phong Nam Tiến. Chỉ huy đội vũ trang “Hộ lương, diệt ác” trừng trị bọn việt gian phản động và các nhóm quân Pháp đang gây tội ác ở Nguyên Bình, Ngân Sơn, Chợ rã. Ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập, Hoàng Sâm được lãnh tụ Nguyễn

Ái Quốc chọn làm Đội trưởng, trực tiếp chỉ huy các trận đánh Phai Khắt, Nà Ngần, Đồng Mu và Nà Ngần lần thứ hai. Sau ngày Nhật đảo chính (9/3/1945), Hoàng Sâm chỉ huy giải phóng các châu Ngân Sơn, Chợ rã, phía bắc Bạch Thông, giải tán bộ máy tổng lý, cường hào. Cuối tháng 3/1945, Hoàng Sâm cùng với Đàm Quang Trung chỉ huy các đơn vị đánh Nhật ở Phủ Thông, thành lập chính quyền cách mạng cấp xã ở đây. Tổng khởi nghĩa tháng 8/1945, ông chỉ huy đánh Nhật ở Bắc Kạn, Thái Nguyên bảo vệ khu giải phóng Cao, Bắc, Lạng, Thái, Hà, Tuyên. Sau trận đánh Thái Nguyên ông đưa đơn vị về Vĩnh Yên tiêu diệt lực lượng Quốc dân Đảng phản động Đỗ Đình Đạo...

Kháng chiến chống Pháp bùng nổ, ông làm Chỉ huy trưởng mặt trận Tây Tiến, khu trưởng chiến khu II, chiến khu III. Có nhiều câu chuyện như thần thoại về tài năng quân sự của Hoàng Sâm được bộ đội Tây Tiến và bà con các dân tộc Tây Bắc khâm phục truyền tụng. Năm 1948, Hoàng Sâm được phong quân hàm thiếu tướng, sau là đại biểu quốc hội các khoá II và III. Năm 1951-1953, ông là phái viên của Bộ tham gia chiến dịch với các đại đoàn 312, 304. Sau làm Đại đoàn trưởng 304, Chỉ huy trưởng mặt trận Trung – Lào. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, ông tiếp quản Hải Phòng. Cuối năm 1955, ông làm Tư lệnh quân khu Tả Ngạn, sau đó làm Tư lệnh quân khu Hữu Ngạn, Tư lệnh quân khu III.

Năm 1962, Hoàng Sâm làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào với bí danh Chấn Di...
được các đồng chí lãnh đạo nước Lào hết sức tin cậy và kính trọng. Về nước
ông được cử làm Tư lệnh quân khu Trị Thiên Huế.

Tháng 12/1968, Thiếu tướng Hoàng Sâm đã hy sinh anh dũng tại chiến trường
Bình Trị Thiên. Ông ra đi ở tuổi 53, Hoàng Sâm là tướng tài ba, người học trò
được Bác Hồ tin cậy và quý trọng.

TaiLieu.vn